

*Bản án số: 20/2022/HS -ST
Ngày: 18/5/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tú
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính – Thẩm tra viên TAND huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST- HS, ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST–HS ngày 12/5/2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Thị Th;** sinh ngày 01 tháng 7 năm 2000 tại xã MT, huyện PX, thành phố Hà Nội. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố GN, phường BT, thị xã DT, tỉnh Hà Nam. Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ. Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị S. Có chồng Nguyễn Văn T và 01, sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2022, đến ngày 16/4/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang cư trú tại Tổ dân phố GN, phường BT, thị xã DT, tỉnh Hà Nam. Có mặt

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Th; sinh năm 1993, nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: Thôn ĐM, xã VL, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

Người làm chứng:

- Anh Lương Minh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn ĐM, xã VL, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn ĐM, xã VL, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 13/4/2022, bị cáo Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô đi mua tóc rối, điện thoại cũ trên địa bàn xã VL, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị Th thì được chị Th gọi vào bán tóc rối. Chị Th đưa một búi tóc cắt sẵn cho Thu xem rồi ra giá 1.000.000 đồng nhưng Th chỉ trả giá

20.000 đồng nên chị Th không bán. Sau đó chị Th hỏi có mua điện thoại cũ không, thì Thu trả lời “có”, nên chị Th đi vào nhà lấy điện thoại cũ để bán cho Th, lúc này chị Th có để chiếc điện thoại di động iPhone 8 Plus, màu vàng của mình đang sử dụng trên thềm nhà, ngay cạnh cột trụ bậc thềm phía ngoài. Sau khi chị Th đi vào nhà, Th quan sát xung quanh không thấy ai nên đã nảy sinh ý định rồi lấy trộm chiếc điện thoại của chị Th bỏ vào chiếc túi vải màu nâu đang đeo trước ngực của mình. Khi chị Th đi ra thềm nhà không thấy điện thoại nên nghi ngờ Thu lấy trộm và yêu cầu Thu mở túi để kiểm tra nhưng Thu trả lời không lấy trộm và không cho chị Th kiểm tra túi. Lúc này có anh Lương Hữu H đi qua nên chị Th gọi anh H vào kể với anh H việc nghi ngờ Thu lấy trộm điện thoại của mình rồi cất dấu ở trong túi, nên anh H đã lấy điện thoại của mình gọi vào số máy của chị Th thì thấy có tiếng rung và có ánh sáng đèn Flash điện thoại hắt ra từ trong túi vải treo trước ngực của Thu, nhưng Th vẫn không thừa nhận. Lúc này chị Th đã báo với Công an xã VL đến làm việc thì Nguyễn Thị Th mới thừa nhận đã lấy trộm điện thoại của chị Th. Công an xã VL đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/BB-HĐĐG ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Can Lộc xác định: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu vàng có trị giá là 3.100.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

* Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra: một chiếc điện thoại di động iPhone 8 Plus, màu vàng, lắp sim số 0328881519, IMEI 356769083241570, đã qua sử dụng, vùng góc dưới bên trái màn hình bị vỡ kính; một chiếc túi vải màu nâu, trên túi có chữ Mundi, đã qua sử dụng; một chứng minh nhân dân số 001300016923, ngày cấp 09/11/2015 mang tên Nguyễn Thị Th.

Đến ngày 17/4/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc đã trả chiếc điện thoại di động nói trên cho chị Nguyễn Thị Th; Ngày 28/4/2022 đã trả lại chứng minh nhân dân cho Nguyễn Thị Th. Còn chiếc túi vải màu nâu, trên túi có chữ Mundi, đã qua sử dụng được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc quản lý theo quy định.

Với hành vi nêu trên, tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-CL ngày 06/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Thị Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 36 BLHS xử phạt Nguyễn Thị Th từ 7 – 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Được trừ 03 ngày bị tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải thi hành từ 6 tháng 21 ngày đến 8 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường BT, thị xã DT, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Khấu trừ hàng tháng 05% thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt để sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy một chiếc túi vải màu nâu đã thu giữ. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, bị hại không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án là phù hợp với quy định tại điều 456, 457 BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên Tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Th đúng như quyết định truy tố đã phản ánh. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người chứng kiến; phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 13/4/2022, bị cáo Nguyễn Thị Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Th một chiếc điện thoại di động iPhone 8 Plus, màu vàng trị giá là 3.100.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Th thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 BLHS, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 21 BLHS; thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bà nội của bị cáo là bà mẹ Việt Nam anh hùng; ông ngoại, bác ruột của bị cáo là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng Th tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho UBND phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Một chiếc túi vải màu nâu, trên túi có chữ Mundi, đã qua sử dụng bị cáo sử dụng để chứa tài sản trộm cắp được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và danh mục án phí kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Th 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày bị tạm giữ bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 06 (sáu) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Thị Th cho UBND phường BT, thị xã DT, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày UBND phường BT, thị xã DT, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Khấu trừ hàng tháng 05% thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ Nhà nước.

Trong thời gian chấp hành hình phạt, nếu bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm thì thực hiện theo quy định tại khoản 4 điều 36 BLHS và khoản 5 điều 101 Luật thi hành án hình sự 2019, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 68 Luật thi hành án hình sự 2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một chiếc túi vải màu nâu, trên túi có chữ Mundi, đã qua sử dụng

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- CQĐT CA huyện Can Lộc;
- CQTHAHS CA huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND phường BT;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSA.

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên Tòa**

Phan Anh Tú

